TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 05-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quyên và bà Lê Thị Thu Hiền.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Hữu D (tên gọi khác: Phạm Văn D), sinh năm 1977 tại Hà Nam. Nơi cư trú: Xóm B, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu Q và bà Nguyễn Thị B (đều đã chết); vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 28/9/1999 bị TAND tối cao xử phạt 16 năm tù về tội *"giết người*". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2014. Ngày 25/11/2015 bị TAND huyện Lý Nhân xử phạt 36 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Huy V. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Chị Nguyễn Thị T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 18/12/2018, Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam đến nhà Phạm Hữu D tại xóm B, xã C, huyện L, tỉnh

Hà Nam để làm việc. Khi tổ công tác đến nhà thấy D đang đứng ở sân có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi quần đùi phía trước bên phải và túi quần đùi phía trước bên trái D đang mặc mỗi bên có 02 gói ma túy. Lực lượng công an đã tiến hành thu giữ, niêm phong 04 gói ma túy, và đưa D cùng toàn bộ tang vật nêu trên về trụ sở UBND xã C lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Và khám xét khẩn cấp nơi ở của D phát hiện thu giữ trong chồng bát sứ trên mặt bàn thờ phía Tây 03 gói ma túy; thu trong chồng bát sứ trên mặt bàn thờ phía Đông 04 gói ma túy; thu trên mặt bàn ăn cơm ở gian bếp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen.

Tại bản kết luận giám định số: 207/PC09-MT ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,192g, loại: Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,180g, loại: Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,052g, loại: Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,084g, loại: Heroine".*

Qúa trình điều tra: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo đã tích cực phối hợp với cơ quan Điều tra điều tra vụ án ma tuý khác xảy ra ngày 25/12/2018 tại xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Vật chứng vụ án đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L gồm:

+ 04 phong bì niêm phong số 207/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam ghi mẫu vật hoàn trả ký hiệu lần lượt là QT01, QT02, KX01 và KX02 là ma tuý hoàn trả sau giám định và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSLN ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Hữu D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa:

Bị cáo D khai: Do nghiện ma tuý bị cáo đã cất giấu 11 gói ma tuý để sử dụng dần, hồi 12 giờ ngày 18/12/2018 bị lực lượng công an bắt quả tang. Quá trình tạm giam bị cáo đã giúp đỡ cơ quan điều tra phá vụ án ma tuý khác.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với Phạm Hữu D. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hữu D từ 07 đến 08 năm tù. Hình phạt bổ sung không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen. Các vật chứng còn lại đã chuyển Chi cục Thi hành án tịch thu, tiêu huỷ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các hồ sơ tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng vụ án thu được và các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ ngày 18/12/2018, tại nhà Phạm Hữu D ở xóm B, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam, D đã có hành vi cất 11 gói Heroin có tổng khối lượng là 0,508 *(không phẩy năm trăm linh tám)* gam để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Phạm Hữu D đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*; Năm 1999 bị cáo bị kết án 16 năm tù về tội *"giết người*" chưa được xoá án tích, năm 2015 tiếp tục bị kết án 36 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* nay bị cáo tiếp tục phạm tội *rất nghiêm trọng do cố ý* nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung "*Tái phạm nguy hiểm*" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; tích cực hợp tác với cơ quan Điều tra trong việc điều tra vụ án ma tuý khác, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tội phạm về ma tuý là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an xã hội, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng.

[3] Về xử lý vật chứng:

+ 04 phong bì niêm phong số 207/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam là ma tuý hoàn trả sau giám định nên tich thu tiêu huỷ.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu D 07 *(bảy)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam 18/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

- Toàn bộ vật chứng còn lại tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án huyện L tịch thu tiêu huỷ.

3. Về án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/1016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Hữu D phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam.
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nguyễn Quốc Trưởng